

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP VÀ GIẢI TRÌNH
Ý kiến góp ý của cơ quan, đơn vị, địa phương về dự thảo
Quyết định của UBND thành phố ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Ngày 01/7/2026, Sở Nội vụ có Công văn số 6321/SNV-XDCQ về việc lấy ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Quyết định của UBND thành phố ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Đến nay, Sở Nội vụ đã nhận được văn bản tham gia ý kiến, góp ý của **51** cơ quan, đơn vị, trong đó có **40/51** cơ quan, đơn vị hoàn toàn thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định và có **11/51** cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến góp ý dự thảo Quyết định. Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ đã tổng hợp và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

1.1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất

- | | |
|---|----------------------------|
| 1. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố | 21. UBND phường Liên Chiểu |
| 2. Sở Khoa học và Công nghệ | 22. UBND xã Thăng An |
| 3. Sở Y tế | 23. UBND xã Sơn Cẩm Hà |
| 4. Sở Dân tộc và Tôn giáo | 24. UBND xã Duy Nghĩa |
| 5. Sở Xây dựng | 25. UBND phường Hội An |
| 6. Sở Ngoại vụ | 26. UBND xã Đông Giang |
| 7. Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng | 27. UBND xã Trà Tân |
| 8. Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai | 28. UBND xã Điện Bàn Tây |
| 9. Đảng ủy xã Thượng Đức | 29. UBND xã Nam Phước |
| 10. Đảng ủy phường Ngũ Hành Sơn | 30. UBND xã Đức Phú |
| | 31. UBND xã Avương |

11. Đảng ủy xã Thăng Bình
12. Đảng ủy xã Việt An
13. Đảng ủy xã Trà Giáp
14. Đảng ủy xã Tam Xuân
15. Đảng ủy xã Tiên Phước
16. Đảng ủy xã Gò Nổi
17. Đảng ủy xã Phước Năng
18. UBND xã Bến Giằng
19. UBND phường Hội An Tây
20. UBND xã Thu Bồn

32. UBND xã Tân Hiệp
33. UBND phường Bàn Thạch
34. UBND xã Thạnh Bình
35. UBND xã Thăng Trường
36. UBND xã Tây Hồ
37. UBND phường Ngũ Hành Sơn
38. UBND xã Sông Vàng
39. UBND xã Thăng Phú
40. UBND phường Hội An Đông

1.2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương cơ bản thống nhất dự thảo và tham gia góp ý một số nội dung

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Sở Tài chính	Sở Tài chính nhận thấy nội dung dự thảo Quy chế không liên quan đến lĩnh vực tài chính - ngân sách. Do vậy, đề nghị Sở Nội vụ bỏ nội dung giao nhiệm vụ cho Sở Tài chính tại khoản 2 Điều 18 của dự thảo Quy chế.	Tiếp thu một phần. Lý do: Sở Nội vụ không tiếp thu đề nghị bỏ toàn bộ nội dung tại khoản 2 Điều 18 dự thảo Quy chế vì Chương V của Quy chế quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Quy chế. Việc quy định trách nhiệm của Sở Tài chính là cần thiết nhằm xác định rõ trách nhiệm phối hợp trong việc bảo đảm nguồn lực để triển khai Quy chế thống nhất, hiệu quả trên địa bàn thành phố. Tuy nhiên, để đảm bảo phù hợp hơn với nội dung Quy chế và chức năng, nhiệm vụ của Sở Tài chính, điều chỉnh nội dung tại khoản 2 Điều 18 dự thảo Quy chế như sau: <i>“Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bảo đảm kinh phí thực hiện Quy chế theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước”</i>.
2	Sở Tư pháp	Dự thảo được xây dựng để quy định chi tiết nội dung được giao tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Trong đó, phần lớn nội dung được xây dựng trên cơ sở quy định lại và cụ thể hóa	Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Quy chế.

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		thêm một số nội dung của các quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Tuy nhiên, qua rà soát nhận thấy một số nội dung quy định còn thiếu so với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Ví dụ: Điều 5 dự thảo về hoạt động của tổ dân phố, thôn, nội dung được xây dựng trên cơ sở quy định lại nội dung tại Điều 5 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP nhưng thiếu quy định tại điểm g khoản 1 Điều này. Do đó, đề nghị rà soát để quy định đầy đủ các quy định của Chính phủ.	
		Điều 4 dự thảo quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, trong đó khoản 2 quy định về địa vị pháp lý của Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố. Tuy nhiên, trong nội dung dự thảo không có nội dung quy định về địa vị pháp lý của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố (tương tự như Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố). Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung cho đồng bộ	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo đã quy định Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố là người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tại khoản 1 Điều 4. Đối với Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố, tại khoản 2 Điều 4 chỉ làm rõ vai trò trong việc giúp Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố thực hiện nhiệm vụ được phân công; đồng thời quy định việc lựa chọn, công nhận và cho thôi làm theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Dự thảo đã bảo đảm thống nhất với quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, nên không bổ sung như góp ý.
		Tại dự thảo có quy định về bầu, cho thôi làm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố (Điều 8, Điều 9). Đồng thời, khoản 2 Điều 4 dự thảo có quy định về việc lựa chọn Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố và tại điểm đ khoản 1 Điều 5 có quy định về bầu, cho thôi làm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; lựa chọn, cho thôi làm Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng tổ dân	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế quy định việc bầu, cho thôi làm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và lựa chọn, cho thôi làm Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố nhằm cụ thể hóa các nội dung được giao tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Đối với

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		phố, bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư. Tuy nhiên, dự thảo chưa có quy định về lựa chọn và cho thôi làm Trưởng ban Công tác Mặt trận. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện rà soát để điều chỉnh, bổ sung cho đầy đủ.	Trưởng Ban Công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố, việc hiệp thương, cử, cho thôi làm được thực hiện theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các quy định, hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và của Quy chế này. Việc bổ sung nội dung này sẽ làm mở rộng phạm vi điều chỉnh của Quy chế sang tổ chức và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở khu dân cư, nên không bổ sung như góp ý.
		Khoản 2 Điều 2 dự thảo có nội dung ghi chú đơn vị hành chính cấp xã gồm xã, phường. Tuy nhiên, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ngoài đơn vị xã, phường còn có đơn vị hành chính là đặc khu. Mặc dù thực tế có thể đặc khu tại thành phố Đà Nẵng không có thôn, tổ dân phố. Tuy nhiên, đây là vấn đề mang yếu tố chính trị, khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với đặc khu Hoàng Sa. Do đó, đề nghị ghi nhận đầy đủ đơn vị hành chính cấp xã gồm phường, xã, đặc khu.	Tiếp thu. Cơ quan soạn thảo đã rà soát, chỉnh sửa dự thảo theo hướng sử dụng thống nhất thuật ngữ “đơn vị hành chính cấp xã” theo quy định của pháp luật, không liệt kê cụ thể các loại đơn vị hành chính cấp xã trong nội dung Quy chế nhằm bảo đảm tính khái quát và thống nhất trong kỹ thuật xây dựng văn bản.
3	Ban Pháp chế HĐND thành phố	Về nội dung quy định: Đây là nội dung do UBND thành phố ban hành theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật, theo thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18 Nghị định 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Do vậy, đề hạn chế quy định lại các nội dung đã được Chính phủ quy định cụ thể, tạo thuận lợi trong rà soát, xử lý	- Về nội dung dự thảo Quy chế: Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế HĐND thành phố, cơ quan soạn thảo đã rà soát toàn bộ dự thảo Quy chế theo hướng chỉ quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố và các nội dung cần thiết để cụ thể hóa quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, phù hợp với tình hình thực tế của thành phố Đà Nẵng. Đối với các nội dung đã

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		văn bản quy phạm pháp luật (sau này), đề nghị chỉ quy định các nội dung thật sự cần thiết, theo yêu cầu tình hình thực tế ở địa phương; các nội dung đã được Chính phủ quy định rõ thì dẫn chiếu, cân nhắc việc quy định lại. Ngoài ra, theo khoản 5 Điều 16 Nghị định 185/2026/NĐ-CP thì UBND cấp tỉnh có nhiệm vụ ban hành quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố. Do vậy, ngoài nội dung đã nêu tại Điều 7 dự thảo Quyết định, đề nghị bổ sung các nội dung liên quan quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung quy định về khen thưởng và xử lý vi phạm đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố tạo cơ sở pháp lý và thuận lợi trong thực hiện.	được Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định đầy đủ, dự thảo được rà soát theo hướng dẫn chiếu hoặc cụ thể hóa nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, đồng thời tạo thuận lợi cho việc áp dụng thống nhất trong tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố. - Về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, xử lý vi phạm: Tiếp thu ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã rà soát, hoàn thiện dự thảo Quy chế theo đúng nội dung được giao tại khoản 5 Điều 16 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Theo đó, dự thảo đã bổ sung quy định về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; biểu dương, khen thưởng đối với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ; đồng thời quy định việc xem xét cho thôi làm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Đối với nội dung quản lý, sử dụng, dự thảo không quy định thành một mục riêng mà được thể hiện xuyên suốt thông qua các quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn, việc lựa chọn, công nhận, cho thôi làm, mối quan hệ công tác và chế độ, chính sách đối với các chức danh Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố, bảo đảm phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Quy chế và nội dung được Nghị định số

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			185/2026/NĐ-CP giao UBND cấp tỉnh quy định, đồng thời, tránh trùng lặp và bảo đảm tính logic của Quy chế.
		Về kỹ thuật trình bày văn bản: Đề nghị tuân thủ các quy định liên quan tại Điều 63 Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 187/2025/NĐ-CP), lưu ý: không sử dụng gạch đầu dòng trong văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo.
4	Đảng ủy xã Hòa Vang	Về khối lượng công việc, quy mô địa bàn và cơ cấu nhân sự (Điều 4, Điều 6 và Điều 14): - Tại Điều 14, cần có quy định nói lỏng hơn (hoặc tiêu chí mềm) về quy mô hộ gia đình đối với các thôn có diện tích tự nhiên rộng, dân cư phân tán (thay vì chỉ quy định chung chung là “địa hình chia cắt phức tạp”). Đặc biệt, đối với những thôn miền núi thuộc những xã đề nghị thành lập phường (sau này gọi là tổ dân phố) thì cần xem xét điều chỉnh quy mô hộ gia đình như ở thôn (300 hộ). - Cũng tại Điều 4, đề nghị nghiên cứu cơ chế: Đối với những thôn sau sắp xếp địa bàn quá rộng, có quy mô hộ gia đình trên 400 hộ thì đề nghị cho phép bố trí 02 Phó Trưởng thôn để đảm bảo năng lực thực thi nhiệm vụ và chia sẻ khối lượng công việc.	- Về quy định nói lỏng hơn tiêu chí xác định thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù: Không tiếp thu. Do các yếu tố đặc thù của thôn, tổ dân phố quy định tại khoản 2 Điều 14 dự thảo Quy chế đã đảm bảo đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ. Theo đó, các yếu tố về địa hình chia cắt, điều kiện giao thông khó khăn, dân cư sinh sống phân tán và các điều kiện đặc thù khác đã được xem xét, bao quát trong quy định của Nghị định, do đó không cần thiết bổ sung thêm tiêu chí riêng về “diện tích tự nhiên rộng, dân cư phân tán” trong Quy chế để bảo đảm tính thống nhất với Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và tránh cách hiểu khác trong quá trình áp dụng. - Về xem xét áp dụng quy mô số hộ gia đình của thôn (300 hộ trở lên) đối với những thôn miền núi

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			thuộc xã đề nghị thành lập phường: Không tiếp thu. Nội dung này đã được quy định tại Điều 11 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ. Theo đó, đối với trường hợp thành lập phường từ xã, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn thành tổ dân phố được thực hiện theo Đề án thành lập phường; trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình của tổ dân phố thì thực hiện theo kế hoạch, lộ trình sắp xếp sau khi thành lập phường. Nghị định không quy định áp dụng tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình của thôn đối với tổ dân phố trong trường hợp này. Do đó, không thay đổi dự thảo Quy chế để bảo đảm thống nhất với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ. - Về bố trí 02 Phó Trưởng thôn đối với những thôn có quy mô lớn: Tiếp thu một phần. Dự thảo Quy chế được chỉnh lý theo hướng không quy định cứng mỗi thôn, tổ dân phố phải bố trí Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố. Việc bố trí Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố được thực hiện căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm địa bàn, quy mô số hộ gia đình và không vượt quá số lượng chức danh người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố theo quy định của Hội đồng nhân dân thành phố. Dự thảo không bổ sung quy định bố trí 02 Phó Trưởng thôn vì không phù hợp với Nghị quyết số 53/2026/NQ-

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		Về tiêu chuẩn Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố (Điều 7): Khoản 8, Điều 7 quy định Trưởng thôn phải có trình độ THPT và chuyên môn từ Trung cấp trở lên. Khoản 4 yêu cầu có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin. Điều này phù hợp với Điều 9 - Quy định số 996-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, do đó Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hòa Vang thống nhất với tiêu chuẩn của trưởng thôn. Thực tiễn ở cơ sở, những người có uy tín, kinh nghiệm hòa giải, sâu sát dân thường là cán bộ hưu trí hoặc người lớn tuổi, rất khó đáp ứng chuẩn bằng cấp và công nghệ. Ngược lại, người trẻ có bằng cấp, rành công nghệ lại ít mặn mà với công việc này do chế độ đãi ngộ chưa tương xứng. Mặc dù, Khoản 10 - Điều 7 có giao Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét trường hợp đặc thù, nhưng nếu áp dụng chuẩn này làm chuẩn chung sẽ gây lúng túng cho khâu nhân sự Đại hội chi bộ và bầu cử. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hòa Vang kiến nghị: đối với Khoản 8 Điều 7 cần quy định rõ hơn và bổ sung tiêu chuẩn đối với Phó Trưởng thôn theo hướng: “<i>Khuyến khích người có trình độ học vấn tốt nghiệp THPT và chuyên môn từ Trung cấp trở lên tham gia làm Trưởng thôn</i>”. Không nên quy định đây là tiêu chuẩn bắt buộc cứng, mà hãy đặt trọng tâm vào tiêu	HĐND của HĐND thành phố quy định số lượng người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố. Tiếp thu một phần. Dự thảo Quy chế giữ nguyên tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Quy định số 996-QĐ/TU ngày 22/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy. Đồng thời, tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung tiêu chuẩn đối với Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố theo hướng quy định các tiêu chuẩn về phẩm chất, đạo đức, uy tín, năng lực thực hiện nhiệm vụ và khuyến khích có trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu của chức danh và điều kiện thực tiễn của địa phương.

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		chuẩn “Có uy tín, có tinh thần trách nhiệm, được Nhân dân tín nhiệm” và “Là đảng viên”.	
		Về phân công nhiệm vụ và chế độ, chính sách cho Phó Trưởng thôn (Điều 6 và Điều 11): Theo Dự thảo, Phó Trưởng thôn phải thay mặt Trưởng thôn điều hành, giải quyết công việc khi được ủy quyền. Đây là vị trí “chia lửa” trực tiếp, chịu áp lực thực tế rất lớn cùng Trưởng thôn. Tuy nhiên, tại Khoản 1 - Điều 11, Phó Trưởng thôn chỉ là “người tham gia hoạt động” nên không có phụ cấp hàng tháng mà chỉ có “mức hỗ trợ hằng tháng”, không có bảo hiểm xã hội bắt buộc. Điều này dẫn đến sự chênh lệch lớn, sẽ rất khó tìm được người để làm cấp phó đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hòa Vang kiến nghị: - Đề nghị thành phố quan tâm có “mức hỗ trợ” đối với Phó Trưởng thôn tương đối tiệm cận với mức “phụ cấp” của Trưởng thôn, đảm bảo bù đắp được công sức lao động. - Nghiên cứu kiến nghị cấp trên đưa Phó Trưởng thôn vào diện được hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội tự nguyện để họ yên tâm công tác lâu dài.	Không tiếp thu. Lý do: Nội dung góp ý về mức hỗ trợ và chế độ bảo hiểm xã hội đối với Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố là nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 53/2026/NQ-HĐND của HĐND thành phố và các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Dự thảo Quy chế quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, không điều chỉnh chế độ, chính sách đối với các chức danh này.
		Về mối quan hệ công tác (Điều 10): Ở khoản 3, Điều 10 về mối quan hệ với Trưởng ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, cần bổ sung cơ chế	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế đã quy định trách nhiệm phối hợp giữa Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		“Quy chế phối hợp làm việc hàng tháng”. Thực tế nhiều nơi đang xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa Trưởng thôn và các hội đoàn thể trong các phong trào chung. Việc quy định rõ trách nhiệm phối hợp rành mạch sẽ giúp chi bộ dễ dàng lãnh đạo, kiểm tra và giám sát.	với Bí thư chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức tự quản khác trong tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố; đồng thời quy định việc xây dựng, thực hiện quy chế phối hợp nhằm bảo đảm sự thống nhất, hiệu quả trong quá trình triển khai nhiệm vụ. Việc quy định cụ thể chế độ phối hợp theo định kỳ hằng tháng là nội dung thuộc công tác tổ chức thực hiện của từng địa phương, không quy định trong Quy chế.
5	UBND phường Quảng Phú	Đề nghị không đưa vào Quy chế những nội dung đã được quy định chung, cụ thể tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, cụ thể: Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 5 của dự thảo Quy chế.	Không tiếp thu. Lý do: Các nội dung tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 và Điều 5 của dự thảo Quy chế là các quy định mang tính nguyên tắc, được kế thừa từ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và cụ thể hóa phù hợp với điều kiện của thành phố nhằm bảo đảm tính thống nhất, đầy đủ của Quy chế và thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương. Nội dung các điều này không quy định khác hoặc trái với Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và tạo thuận lợi cho việc tra cứu, áp dụng trong thực tiễn.
		Đối với Điều 7 Quy chế: - Đề nghị tách biệt quy định về tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và tiêu chuẩn của Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố. Lý do đề nghị điều chỉnh: Phó trưởng thôn,	- Về tách biệt quy định về tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và tiêu chuẩn của Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố: Đã tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Quy chế.

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		Tổ phó tổ dân phố là người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố. Hiện nay, nếu đưa ra tiêu chuẩn tương đương với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố thì sẽ không có nhân sự đáp ứng được điều kiện. - Đề nghị không đưa khoản 9, Điều 7 (Ưu tiên giới thiệu người hoạt động không chuyên trách cấp xã trước ngày 01/7/2025) vào dự thảo Quy chế. Lý do đề nghị điều chỉnh: Đây là điểm ưu tiên trong quá trình xây dựng phương án nhân sự đối với Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, không phải là tiêu chuẩn.	- Về đề nghị không đưa tiêu chí “Ưu tiên giới thiệu người hoạt động không chuyên trách cấp xã trước ngày 01/7/2025” vào dự thảo Quy chế: Tiếp thu một phần. Không loại bỏ tiêu chí này mà chỉnh lý theo hướng không quy định nội dung này là tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố mà xác định là tiêu chí ưu tiên khi xem xét, giới thiệu nhân sự, nhằm bảo đảm phù hợp với bản chất của quy định và chủ trương ưu tiên bố trí người hoạt động không chuyên trách cấp xã trước ngày 01/7/2025 theo quy định của cấp có thẩm quyền, phù hợp với Quy định số 996-QĐ/TU ngày 22/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy. Cụ thể như sau: <i>“Việc xem xét, giới thiệu nhân sự Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố được thực hiện trên cơ sở đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quy định tại khoản này; trường hợp có từ hai người trở lên cùng đáp ứng các tiêu chuẩn thì ưu tiên người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trước ngày 01 tháng 7 năm 2025”</i>.
		Đề nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 11 Quy chế như sau: “Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố dời dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; Phó trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố nghỉ do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ	Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Quy chế.

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		dân phố được hưởng mức hỗ trợ do Hội đồng nhân dân thành phố quyết định”. Lý do đề nghị điều chỉnh: Phù hợp với quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ.	
		Đề nghị điều chỉnh khoản 3 Điều 14 về tiêu chí thôn, tổ dân phố thành khoản 4 Điều 15 về thành lập thôn, tổ dân phố trong các trường hợp đặc biệt.	Không tiếp thu. Lý do: Khoản 3 Điều 14 dự thảo Quy chế không quy định về trường hợp thành lập thôn, tổ dân phố trong trường hợp đặc biệt mà quy định việc áp dụng tiêu chí đối với trường hợp chưa bảo đảm tiêu chí quy mô số hộ gia đình nhưng thuộc trường hợp thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù theo quy định tại khoản 2 Điều này. Do đó, việc bố trí nội dung tại Điều 14 bảo đảm thống nhất với kết cấu quy định về tiêu chí của thôn, tổ dân phố và phù hợp với quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.
6	UBND phường Hòa Khánh	Tại Điều 4, chương II, Tổ chức của thôn, tổ dân phố, đề nghị bổ sung: Tổ dân phố có từ 700 hộ trở lên đề xuất HĐND thành phố bố trí 02 Tổ phó tổ dân phố. Lý do: Không quy định cứng 01 tổ phó dân phố vì quy mô hộ dân đông phải bố trí thêm tổ phó để quản lý dân cư.	Tiếp thu một phần. Dự thảo Quy chế được chỉnh lý theo hướng không quy định cứng mỗi thôn, tổ dân phố phải bố trí Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố. Việc bố trí Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố được thực hiện căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm địa bàn, quy mô số hộ gia đình và không vượt quá số lượng chức danh người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố theo quy định của Hội đồng nhân dân thành phố. Dự thảo không bổ sung quy định bố trí 02 Tổ phó tổ dân phố vì không phù

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			hợp với Nghị quyết số 53/2026/NQ-HĐND của HĐND thành phố quy định số lượng người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.
		Đề nghị bổ sung kinh phí tổ chức họp nhân dân, văn phòng phẩm. Thực tế nhiều khoản chi do Tổ trưởng chi trả.	Không tiếp thu. Lý do: Nội dung góp ý về bổ sung kinh phí tổ chức họp Nhân dân, văn phòng phẩm là nội dung thuộc cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố và được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.
		Đề nghị bổ sung quy định về khen thưởng đối với Tổ trưởng tổ dân phố hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhằm động viên, khuyến khích người làm tốt nhiệm vụ.	Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Quy chế.
		Đề nghị bổ sung cơ chế bảo vệ Tổ trưởng tổ dân phố khi thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giúp người thực hiện nhiệm vụ yên tâm công tác, hạn chế áp lực và khiếu nại không đúng.	Không tiếp thu. Lý do: Việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được thực hiện theo quy định của pháp luật. Việc bổ sung cơ chế bảo vệ riêng trong Quy chế sẽ vượt phạm vi điều chỉnh và không bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
7	Công an thành phố	1. Tại điểm đ khoản 1 Điều 5, gạch đầu dòng thứ 4 điểm a khoản 1 Điều 6 sử dụng cụm từ "Phó Tổ trưởng tổ dân phố". Tuy nhiên, theo quy định chung của hệ thống văn bản, chức danh này đã được xác định thống nhất tại Điều 1 và Điều 4 là "Tổ phó tổ dân phố". Việc sử dụng từ "Phó Tổ trưởng tổ dân phố" ở Điều 5, 6 là chưa thống nhất, đề nghị sửa đổi thành "Tổ phó tổ dân phố" để đồng bộ trong toàn bộ văn bản. 2. Tại điểm b khoản 3 Điều 15 viết "...theo quy định của Nghị quyết này", đề nghị sửa đổi thành "...theo quy định của Quy chế này".	Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Quy chế.
8	Đảng ủy xã Phước Thành	Về tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố: Dự thảo quy định khá chặt về độ tuổi, trình độ học vấn, trình độ chuyên môn và một số điều kiện khác đối với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố. Tuy nhiên, thực tiễn tại nhiều địa phương, nhất là khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, việc đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn này sẽ gặp nhiều vướng mắc, ảnh hưởng đến công tác tạo nguồn và bố trí nhân sự. Kiến nghị: Đề nghị rà soát kỹ cơ sở pháp lý của từng tiêu chuẩn; đối với các nội dung pháp luật không quy định bắt buộc thì nên quy định theo hướng khuyến khích hoặc giao cấp có thẩm quyền xem xét trên cơ sở điều kiện thực tế của từng địa phương, bảo đảm vừa nâng cao chất lượng đội ngũ, vừa phù hợp với thực tiễn.	Tiếp thu một phần. Dự thảo Quy chế đã chỉnh lý theo hướng tách riêng tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố; quy định theo hướng khuyến khích đối với một số tiêu chuẩn của Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố. Đồng thời, đối với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, dự thảo đã quy định cơ chế mở, giao Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã xem xét, quyết định đối với trường hợp đặc thù chưa đáp ứng tiêu chuẩn về độ tuổi, trình độ học vấn và trình độ chuyên môn trên cơ sở bảo đảm yêu cầu về phẩm chất, năng lực, uy tín, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và theo quy định của cấp có thẩm quyền. Các tiêu chuẩn còn lại tiếp tục được

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			kế thừa, cụ thể hóa theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Quy định số 996-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy nhằm bảo đảm chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.
		Về phân định hoạt động tự quản và nhiệm vụ hỗ trợ chính quyền cấp xã: Mặc dù dự thảo đã xác định thôn, tổ dân phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư, song một số quy định tại Điều 5 vẫn lồng ghép khá nhiều nhiệm vụ mang tính quản lý hành chính nhà nước như hỗ trợ cung cấp thông tin quản lý dân cư, hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến, tham gia chuyển đổi số... Điều này dễ dẫn đến nhận thức chưa rõ ràng về phạm vi hoạt động của thôn, tổ dân phố và phát sinh xu hướng hành chính hóa hoạt động tự quản. Kiến nghị: Đề nghị tiếp tục rà soát, phân định rõ giữa nhiệm vụ tự quản của cộng đồng dân cư với nhiệm vụ phối hợp, hỗ trợ chính quyền cấp xã; đồng thời, thể hiện rõ nguyên tắc Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố chỉ thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật hoặc theo phân công của chính quyền cấp xã.	Không tiếp thu. Lý do: Các nhiệm vụ quy định tại Điều 5 của dự thảo Quy chế được cụ thể hóa từ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, trong đó đã phân định giữa hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư với nhiệm vụ phối hợp, hỗ trợ chính quyền cấp xã. Dự thảo không giao thêm nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước cho Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố ngoài các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và không làm thay đổi bản chất thôn, tổ dân phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư.
		Về mối quan hệ giữa Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố với Chi bộ: Dự thảo đã đề cập nguyên tắc hoạt động của thôn, tổ dân phố đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, tuy nhiên chưa làm rõ cơ chế phối hợp giữa Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố với	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế đã quy định nguyên tắc thôn, tổ dân phố đặt dưới sự lãnh đạo của Chi bộ; đồng thời, quy định trách nhiệm của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong việc phối hợp với Bí

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		Chi bộ trong quá trình triển khai nhiệm vụ tại địa bàn. Trong điều kiện hiện nay, việc bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ đối với mọi hoạt động ở khu dân cư có ý nghĩa rất quan trọng. Kiến nghị: Đề nghị bổ sung quy định theo hướng Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố có trách nhiệm thường xuyên phối hợp, trao đổi, thống nhất với Bí thư Chi bộ trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của tổ chức đảng ở khu dân cư và bảo đảm sự thống nhất trong hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Về nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố: Dự thảo chủ yếu quy định về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, trong khi chưa làm rõ cơ chế để Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố chủ động phản ánh, kiến nghị với chính quyền cấp xã đối với những vấn đề phát sinh từ thực tiễn địa bàn. Kiến nghị: Đề nghị bổ sung quy định về quyền kiến nghị của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố đối với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc đề xuất giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự, hạ tầng, môi trường, an sinh xã hội và các vấn đề khác thuộc phạm vi quản lý của địa phương; đồng thời quy định rõ trách nhiệm xem xét, phản hồi của Ủy ban nhân dân cấp xã nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.	thư Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội để xây dựng, thực hiện quy chế phối hợp và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại địa bàn. Do đó, dự thảo đã bảo đảm thể chế hóa yêu cầu về sự lãnh đạo của Chi bộ đối với hoạt động của thôn, tổ dân phố, không cần quy định lặp lại dưới hình thức khác. Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế đã quy định đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, trong đó có trách nhiệm đại diện cộng đồng dân cư, phản ánh, kiến nghị các vấn đề phát sinh trên địa bàn với UBND cấp xã. Do đó, không cần bổ sung nội dung như góp ý.

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		Về tổ chức thực hiện: Dự thảo chưa quy định đầy đủ cơ chế phối hợp giữa Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố với các lực lượng, tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở cũng như chưa đề cập đến việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm. Kiến nghị: Đề nghị bổ sung quy định về nguyên tắc phối hợp giữa Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố với Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Công an cấp xã, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội; đồng thời, nghiên cứu bổ sung cơ chế đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm gắn với công tác biểu dương, khen thưởng, bồi dưỡng hoặc xem xét thay thế đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong giai đoạn hiện nay.	- Về đề nghị bổ sung quy định về nguyên tắc phối hợp: Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế đã quy định nguyên tắc và mối quan hệ phối hợp giữa Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố với Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; việc phối hợp với Công an cấp xã, Ban Chỉ huy quân sự cấp xã được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế làm việc của UBND cấp xã. - Về bổ sung cơ chế đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm gắn với công tác biểu dương, khen thưởng, bồi dưỡng hoặc xem xét thay thế đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ: Tiếp thu một phần. Dự thảo Quy chế được chỉnh lý theo hướng bổ sung quy định về đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; biểu dương, khen thưởng đối với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ và khuyến khích hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đối với nội dung xây dựng cơ chế đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm và xem xét thay thế đối với người không hoàn thành nhiệm vụ, dự thảo không quy định riêng vì việc cho thôi làm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố đã được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 9 của Quy chế và pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; việc đánh giá, xem xét trong từng trường

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			hợp cụ thể do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện theo quy định của pháp luật.
9	Đảng ủy xã Đức Phú	Đề nghị bổ sung nội dung: “Trưởng thôn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Chi bộ, Ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể ở thôn trong việc triển khai nhiệm vụ chính trị, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua ở địa phương.” Lý do: Thực tế hiện nay nhiều nhiệm vụ ở cơ sở được triển khai theo cơ chế phối hợp giữa hệ thống chính trị tại thôn; cần quy định rõ để tránh chồng chéo trách nhiệm.	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế đã quy định nguyên tắc và mối quan hệ công tác giữa Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố với Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức tự quản trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Nội dung góp ý về trách nhiệm phối hợp trong triển khai nhiệm vụ chính trị, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua đã được bao quát trong các quy định về nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, nên không bổ sung để tránh lặp lại nội dung của Quy chế.
		Đề nghị quy định theo hướng linh hoạt: “Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định chế độ giao ban định kỳ hoặc đột xuất với Trưởng thôn nhằm bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và giảm áp lực hội họp”. Lý do: Sau sáp nhập đơn vị hành chính, địa bàn quản lý rộng hơn, việc tổ chức họp quá nhiều sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả công tác của Trưởng thôn.	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế không quy định chế độ giao ban định kỳ hoặc tần suất tổ chức họp giữa UBND cấp xã với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố. Việc tổ chức họp, giao ban để triển khai nhiệm vụ thuộc thẩm quyền điều hành của UBND cấp xã, được thực hiện căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương theo quy định của pháp luật. Do đó, không cần bổ sung quy định

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			giao Chủ tịch UBND cấp xã quyết định chế độ giao ban như góp ý.
		Đề nghị nghiên cứu kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét nâng mức hỗ trợ, phụ cấp hoặc có cơ chế hỗ trợ phù hợp đối với Trưởng thôn ở địa bàn rộng, dân số đông, khối lượng công việc lớn. Lý do: Hiện nay Trưởng thôn đảm nhận nhiều nhiệm vụ như chuyên đổi sổ, cải cách hành chính, quản lý dân cư, tuyên truyền chính sách, vận động Nhân dân, tham gia công tác phòng chống thiên tai, an ninh trật tự nhưng chế độ hỗ trợ chưa tương xứng.	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố. Nội dung góp ý về điều chỉnh mức phụ cấp đối với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố là nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế.
		Đề nghị bổ sung quy định: “Việc triển khai các nhiệm vụ tại thôn phải bảo đảm nguyên tắc thống nhất lãnh đạo của Chi bộ, phát huy vai trò của Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, bảo đảm tính đồng thuận trong cộng đồng dân cư”.	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế đã thể hiện đầy đủ nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và trách nhiệm phối hợp của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong thực hiện nhiệm vụ. Do đó, nội dung góp ý đã được phản ánh trong dự thảo, việc bổ sung quy định như đề xuất là không cần thiết và dễ dẫn đến trùng lặp.
		Đề nghị bổ sung nhiệm vụ của Trưởng thôn: “Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và phục vụ Nhân dân”. Đây là nội dung đang được triển khai mạnh tại cơ sở và cần được thể chế hóa trong Quy chế để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.	Không tiếp thu. Lý do: Nội dung góp ý đã được quy định trong dự thảo Quy chế. Cụ thể, dự thảo đã quy định hoạt động của thôn, tổ dân phố trong việc tham gia hỗ trợ chuyển đổi số tại cộng đồng dân cư, tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân sử dụng nền tảng số,

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng công nghệ thông tin; đồng thời, quy định Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố có trách nhiệm hỗ trợ chính quyền cấp xã thực hiện chuyển đổi số, hướng dẫn, hỗ trợ Nhân dân tiếp cận, sử dụng nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến. Do đó, không bổ sung để tránh trùng lặp.
10	UBND phường Hương Trà	Đối với Điều 7 của dự thảo Quy chế: Kính đề nghị Sở Nội vụ thành phố xem xét tách biệt quy định về tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và tiêu chuẩn của Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố theo hướng: + Tiêu chuẩn chung + Tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố + Tiêu chuẩn của Phó Trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố Lý do đề nghị điều chỉnh: Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố là người hoạt động không chuyên trách tại thôn, tổ dân phố còn Phó trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố là người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố. Nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ của 2 nhóm đối tượng này cũng khác nhau nên nếu đưa ra tiêu chuẩn tương đương giữa Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố với Phó trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố thì chưa phù hợp đồng thời cũng sẽ khó khăn trong việc bố trí nhân sự đáp ứng được điều kiện theo dự thảo Quy chế đề ra.	Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Quy chế.
		Đối với khoản 3 Điều 11 dự thảo Quy chế: Kính đề nghị Sở Nội vụ thành phố xem xét, điều chỉnh lại như sau: “Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn,	Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Quy chế.

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
		tổ dân phố nghỉ ngay kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; Phó trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố nghỉ do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố được hưởng mức hỗ trợ do Hội đồng nhân dân thành phố quyết định”. Lý do đề nghị điều chỉnh: Phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 2 của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ.	
11	UBND xã Sông Kôn	Về tiêu chuẩn Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn (Điều 7): Trình độ học vấn: Dự thảo yêu cầu tốt nghiệp THPT và có trình độ Trung cấp trở lên. Đối với xã miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, việc tìm nhân sự hội đủ cả uy tín và bằng cấp chuyên môn là rất khó khăn. Do đó, UBND xã: Đề xuất: Cần quy định linh hoạt hơn hoặc áp dụng triệt để khoản 10 Điều 7, cho phép địa phương ưu tiên những người có kinh nghiệm, uy tín trong cộng đồng (như già làng, người có uy tín) dù chưa đạt chuẩn bằng cấp tại thời điểm bầu cử.	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế đã quy định tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố theo hướng bảo đảm từng bước chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời, dự thảo đã dự liệu trường hợp đặc thù về nguồn nhân sự khi quy định tại điểm i khoản 1 Điều 7 giao Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã xem xét đối với những địa bàn có khó khăn về nguồn nhân sự hoặc có yếu tố đặc thù. Quy định này tạo cơ sở để xem xét, giới thiệu nhân sự phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, trong đó có khu vực miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời vẫn bảo đảm mục tiêu chuẩn hóa đội ngũ theo định hướng chung. Ngoài ra, đã tách riêng tiêu chuẩn của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó Trưởng thôn,

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			Tổ phó tổ dân phố để tạo thuận lợi cho địa phương trong quá trình tìm kiếm, giới thiệu nhân sự phù hợp.
		Về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Điều 3, 5, 6): Thực tế triển khai: Dự thảo yêu cầu Trưởng thôn hỗ trợ Nhân dân sử dụng nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến. Tuy nhiên, hạ tầng mạng tại các thôn ở vùng sâu của miền núi và khả năng tiếp cận công nghệ của cán bộ thôn, người dân còn hạn chế. Đề xuất: Thành phố cần có cơ chế hỗ trợ trang thiết bị và tập huấn kỹ năng số định kỳ cho đội ngũ này thay vì chỉ quy định là nhiệm vụ bắt buộc.	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế quy định nhiệm vụ của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong hỗ trợ chuyển đổi số, hướng dẫn Nhân dân sử dụng nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến trên cơ sở cụ thể hóa Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của chính quyền và cộng đồng dân cư. Đối với việc hỗ trợ trang thiết bị, kinh phí và tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ năng số cho đội ngũ Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, đây là nội dung thuộc trách nhiệm tổ chức thực hiện của cơ quan có thẩm quyền, được triển khai thông qua các chương trình, kế hoạch và nguồn lực của địa phương, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế.
		Về quy trình bầu cử và họp cộng đồng dân cư (Điều 8): Hình thức họp: Xã thống nhất với phương án tổ chức họp theo từng cụm dân cư đối với địa bàn rộng, không tập trung. Đề nghị Sở Nội vụ: Cần hướng dẫn chi tiết cách thức tổng hợp kết quả chung từ các cụm để đảm bảo tính pháp lý khi tỷ lệ đại diện hộ gia đình tham gia phải đạt trên 50%.	Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Quy chế quy định việc tổ chức họp cộng đồng dân cư theo đúng nguyên tắc và trình tự được quy định tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP. Đối với cách thức tổng hợp kết quả trong trường hợp tổ chức họp theo từng cụm dân cư, đây là nội dung hướng dẫn

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			nghiệp vụ trong quá trình tổ chức thực hiện, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế. Trường hợp phát sinh vướng mắc trong quá trình triển khai, cơ quan có thẩm quyền sẽ nghiên cứu, hướng dẫn theo quy định.
		Về chế độ, chính sách (Điều 11): Mức hỗ trợ: Do đặc thù đi lại khó khăn và địa bàn quản lý rộng lớn của các thôn miền núi. UBND xã đề nghị HĐND thành phố quan tâm, xem xét quy định mức phụ cấp và hỗ trợ hàng tháng có hệ số ưu đãi riêng cho các địa bàn xã miền núi, xã đặc biệt khó khăn nhằm khuyến khích tinh thần trách nhiệm của cán bộ thôn.	Không tiếp thu. Lý do: Chế độ, chính sách đối với Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được thực hiện theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 53/2026/NQ-HĐND của HĐND thành phố. Việc quy định mức phụ cấp, hỗ trợ hoặc cơ chế ưu đãi riêng đối với từng địa bàn không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.
		Về quan hệ công tác và sáp nhập (Điều 10, 12): Về yếu tố văn hóa: Khi thực hiện sáp nhập hoặc đổi tên thôn, cần đề cao yếu tố bảo tồn bản sắc văn hóa và phong tục tập quán của đồng bào dân tộc tại chỗ. Đề xuất: Việc lấy ý kiến Nhân dân cần được thực hiện trực tiếp và có sự tham gia giám sát chặt chẽ của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội để tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.	Không tiếp thu. Lý do: Nội dung góp ý đã được thể hiện trong dự thảo Quy chế. Cụ thể, Điều 12 đã quy định nguyên tắc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố theo hướng bảo đảm kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp; phù hợp với đặc điểm văn hóa, truyền thống, điều kiện thực tế của địa phương và nguyện vọng của Nhân dân. Đồng thời, việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân được thực hiện theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định của pháp luật có liên quan; dự thảo

Số TT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
			cũng đã quy định trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp, tiếp thu, giải trình trước khi trình Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.